

Số: 05/2026/QĐ-TA

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - TUYÊN QUANG**

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Ông Hoàng Văn Đ.
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Vũ Văn Thuận.

Ngày 26/6/2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Tuyên Quang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được tổ chức trực tiếp theo quyết định mở phiên họp số: 04/QĐ-TA ngày 17/6/2026 đối với:

Họ và tên: Lê Quang M; giới tính: Nam; sinh ngày: 08/7/2006; Căn cước công dân số: 002206011387, cấp ngày: 21/01/2026; nơi cấp: Cục C1 về TTXH - Bộ C2; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 09/12; nơi cư trú: Thôn T, xã Q, tỉnh Tuyên Quang; chỗ ở: Thôn T, xã Q, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không tốt (các ngày 25/6/2021 13/6/2023 bị Công an thị trấn T, nay là Công an xã Q xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo và phạt tiền 200.000^d về hành vi gây rối trật tự công cộng; ngày 28/5/2025 bị Công an thị trấn T, huyện Q, tỉnh Hà Giang nay là Công an xã Q, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 1.500.000^d, Lê Quang M đã nộp phạt xong ngày 28/5/2025), con ông Lê Minh L, sinh năm 1981 và bà Dương Thị C, sinh năm 1981. Vắng mặt tại phiên họp, có đơn xin vắng mặt.

Có sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Mai Trọng H - Trưởng Công an xã Q, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

Người được ủy quyền: Ông Vũ Kiều H1 – Phó Trưởng Công an xã Q, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

Ông Chu Văn Đ1 – Cán bộ Công an xã Q, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, tỉnh Tuyên Quang:* Ông Hà Quốc Hưng - Kiểm sát viên. Có mặt.

- *Đại diện UBND xã Q, tỉnh Tuyên Quang:* Ông Đỗ Xuân P - Chủ tịch UBND xã Q, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

Người được ủy quyền: Tráng Tỷ M1 – Phó Chánh Văn phòng UBND xã Q, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Ngày 05/6/2026, Công an xã Q triệu tập Lê Quang M, sinh năm 2006 là đối tượng trong diện quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Tại buổi làm việc M thừa nhận vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 30/5/2026 M có sử dụng trái phép chất ma túy cần sa một mình tại nhà và bị công an xã Q phát hiện mời lên làm việc thì M đã bỏ trốn, do lo sợ bị phát hiện hành vi sử dụng ma túy của mình. Số ma túy cần sa M sử dụng là mua được từ người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ, tại Bệnh viện Đ2. Ngoài ra M còn thừa nhận đã sử dụng ma túy cần sa từ năm 2024. Thực hiện quy định của pháp luật về quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy và cai nghiện ma túy, Công an xã Q phối hợp với Trạm y tế xã Quản Bạ tiến hành xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Lê Quang M.

Kết quả kiểm tra Lê Quang M dương tính với chất gây nghiện cần sa, đồng thời kết luận Lê Quang M nghiện ma túy cần sa.

Ngày 05/6/2026, theo đề nghị của Công an xã Q, Ủy ban nhân dân xã Q ban hành Quyết định số: 1014b/QĐ-UBND, áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Lê Quang M.

Tại bản tường trình, biên bản ghi lời khai ngày 11/6/2026, Lê Quang M thừa nhận bản thân sử dụng ma túy cần sa từ năm 2024 và lần cuối cùng gần đây nhất M sử dụng ma túy cần sa là ngày 30/5/2026 tại nhà mình bằng hình thức cho cần sa vào ống điều hút thuốc lảo để sử dụng.

Tại phiếu kết quả xác nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Lê Quang M của Công an xã Q, tỉnh Tuyên Quang các ngày 05/6/2026, 06/6/2026, 07/6/2026, 08/6/2026, 09/6/2026 đều xác định Lê Quang M nghiện ma túy (loại cần sa – cỏ tãi mà); tại phiếu kết quả xác nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Lê Quang M số 07/PKQ-TYT, ngày 09/6/2026 của trạm y tế xã Q, tỉnh Tuyên Quang xác định Lê Quang M nghiện ma túy (C).

Ngày 10/6/2026 Công an xã Q đã giải thích, tư vấn cho Lê Quang M đăng ký cai nghiện tự nguyện, tuy nhiên Lê Quang M không đăng ký cai nghiện tự nguyện vì không có việc làm ổn định, gia đình khó khăn, việc cai nghiện tại nhà rất mệt mỏi, khô sở nên M xin đi cai nghiện bắt buộc. Do đó Ủy ban nhân dân xã Q đã ban hành Quyết định số: 1031b/QĐ-UBND ngày 11/6/2026 về việc dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Lê Quang M.

Ngày 10/6/2026 Công an xã Q đã tiến hành lập biên bản vi phạm số: 09/BB-VPHC thể hiện Lê Quang M có hành vi vi phạm không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện quy định tại khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng chống ma túy.

Ngày 11/6/2026 Công an xã Q thông báo cho Lê Quang M về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại biên bản làm việc ngày 11/6/2026 Lê Quang M đã xác nhận được đọc, ghi chép hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại trụ sở Công an xã Q và không có ý kiến gì thêm.

Ngày 11/6/2026 Công an xã Q ra Quyết định số: 190/QĐ-CAX về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện

pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và giao Lê Quang M cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Tuyên Quang.

Ngày 12/6/2026 Công an xã Q xác minh hành vi sử dụng ma túy của Lê Quang M không thuộc trường hợp truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo Điều 256a Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Ngày 15/6/2026 Công an xã Q, tỉnh Tuyên Quang ra văn bản đề nghị số: 202/ĐN-CNBB, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 7 - Tuyên Quang xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Quang M.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Quang M tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Tuyên Quang với thời hạn từ 18 đến 22 tháng.

Lê Quang M vắng mặt tại phiên họp, tại đơn xin vắng mặt Lê Quang M không có ý kiến gì về việc đi cai nghiện ma túy bắt buộc.

Ý kiến của đại diện UBND xã Q, tỉnh Tuyên Quang nhất trí theo đề nghị của Công an xã Q, tỉnh Tuyên Quang.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Tuyên Quang: Quá trình thụ lý hồ sơ và tại phiên họp hôm nay:

Về thời hiệu áp dụng: Thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Quang M đảm bảo đúng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Hồ sơ lập đúng đối tượng theo trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021; điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 95; Điều 96; Điều 103; Điều 104; Điều 105; Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi, bổ sung năm 2025; các Điều 40, Điều 41 của Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; khoản 14 Điều 20 Nghị định 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 sửa đổi Điều 42 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Qua xem xét hồ sơ, thủ tục nhận thấy việc đưa Lê Quang M vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết nên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Tuyên Quang đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 7 - Tuyên Quang, chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện số 2, tỉnh Tuyên Quang đối với Lê Quang M của Công an xã Q, với thời hạn từ 18 đến 20 tháng (tính từ ngày 11/6/2026).

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Quang M, xét thấy:

[1] Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 1 Điều 5 Pháp lệnh số: 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá XV và

khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính thì việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Quang M thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 - Tuyên Quang.

[2] Tại phiên họp, Lê Quang M vắng mặt, có yêu cầu xem xét vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 của UBTVQH quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[3] Về tính hợp pháp của hồ sơ: Hồ sơ được lập đầy đủ, đúng thẩm quyền, đúng trình tự theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Pháp lệnh số: 08/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 27, Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021; Điều 12, 17, 20, 21, 23 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 40, Điều 41 của Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 14 Điều 20 Nghị định số: 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 sửa đổi Điều 42 Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Điều 6, Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số: 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C2, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao.

[4] Xét về tính chất, mức độ, tình trạng nghiện ma túy của Lê Quang M: M là đối tượng nghiện ma túy đã được Trạm y tế xã Q xác nhận nghiện ma túy (C). Trước đó ngày 28/5/2025 M đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và hành vi gây rối trật tự công cộng, tuy đã được xóa tiền sự nhưng đến ngày 30/5/2026 M vẫn tiếp tục sử dụng ma túy. Việc M nghiện ma túy không những ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe bản thân, hạn chế khả năng lao động, giảm sút về kinh tế gia đình, mà còn gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương trong lĩnh vực quản lý hành chính. Xét thấy Lê Quang M đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không đủ khả năng để tự cai nghiện tại gia đình và cộng đồng, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện và có đơn xin tham gia cai nghiện ma túy bắt buộc, do vậy Lê Quang M là đối tượng thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi vi phạm, nhân thân của Lê Quang M, xét thấy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian nhất định là cần thiết, đồng thời tạo điều kiện cho Lê Quang M cai nghiện hiệu quả, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng: Không.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[7] Xét thấy đề nghị của Công an xã Q, ý kiến của đại diện UBND xã Q, tỉnh Tuyên Quang và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Tuyên Quang tại phiên họp là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, khoản 2 Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 105, khoản 1 Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020; các khoản 4, 49, 56, 59 Điều 1 Luật số: 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020 của Quốc hội, sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; các khoản 21, 22, 23 Điều 1 Luật số: 88/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội, sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 27, Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; Điều 3, Điều 21, Điều 23, Điều 24, Điều 30, Điều 31, Điều 32 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 40, Điều 41 của Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; khoản 14 Điều 20 Nghị định số: 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ, sửa đổi Điều 42 Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Điều 6, Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số: 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C2, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: Thôn N, xã L, tỉnh Tuyên Quang đối với Lê Quang M, sinh ngày: 08/7/2006; nơi cư trú: Thôn T, xã Q, tỉnh Tuyên Quang (*hiện Lê Quang M đang được quản lý tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Tuyên Quang theo Quyết định số: 190/QĐ-CAX ngày 11/6/2026 của Công an xã Q, tỉnh Tuyên Quang*).

2. Thời hạn chấp hành tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Tuyên Quang là 20 (*hai mươi*) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 11/6/2026).

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại quyết định của Tòa án trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị quyết định của Tòa án, thực hiện theo quy định tại Điều 32 của Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã Q, tỉnh Tuyên Quang./.

Nơi nhận:

- VKSND KV7 - Tuyên Quang;
- UBND xã Quân Bạ, tỉnh Tuyên Quang;
- Công an xã Quân Bạ, tỉnh Tuyên Quang;
- Người bị đề nghị;
- CSCN ma túy số 2, tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Đạng